|  |  |
| --- | --- |
| Ngày soạn: | Ngày dạy: |

|  |  |
| --- | --- |
| Tiết theo KHDH: |  |

**BÀI 1: SỐ NGUYÊN ÂM**

Thời gian thực hiện: (1tiết)

**I. Mục tiêu**

**1. Về kiến thức:**

- Nhận biết được số nguyên âm, biết đọc và viết số nguyên âm.

- Nêu được ví dụ về số nguyên âm.

- Nhận biết được ý nghĩa của số nguyên âm thông qua một số tình huống thực tiễn như: Chỉ nhiệt độ dưới 00C, chỉ độ cao dưới mực nước biển, chỉ tiền lỗ hay tiền nợ trong kinh doanh, chỉ thời gian trước Công nguyên.

- Vận dụng được các kiến thức về tập hợp số nguyên, số đối, cách so sánh hai số nguyên để giải quyết các bài tập và các tình huống thực tế.

**2. Về năng lực:**

\* Năng lực chung:

- Năng lực tự học: HS tự hoàn thành được các nhiệm vụ học tập chuẩn bị ở nhà và tại lớp.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: HS phân công được nhiệm vụ trong nhóm, biết hỗ trợ nhau, trao đổi, thảo luận, thống nhất được ý kiến trong nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

\* Năng lực đặc thù:

- Năng lực giao tiếp toán học: HS nhận biết được số nguyên âm, biết đọc và viết số nguyên âm, nêu được các ví dụ số nguyên âm trong thực tế.

- Năng lực tư duy và lập luận toán học, năng lực giải quyết vấn đề toán học, năng lực mô hình hóa toán học: thực hiện được các thao tác tư duy so sánh, phân tích, tổng hợp, khái quát hóa, … để nhận biết được số nguyên âm; vận dụng các kiến thức trên để giải các bài tập về số nguyên âm có nội dung gắn với thực tiễn ở mức độ đơn giản.

**3. Về phẩm chất:**

- Chăm chỉ: thực hiện đầy đủ các hoạt động học tập một cách tự giác, tích cực.

- Trung thực: thật thà, thẳng thắn trong báo cáo kết quả hoạt động cá nhân và theo nhóm, trong đánh giá và tự đánh giá.

- Trách nhiệm: hoàn thành đầy đủ, có chất lượng các nhiệm vụ học tập.

**II. Thiết bị dạy học và học liệu**

**1. Giáo viên:** SGK, kế hoạch bài dạy, thước thẳng, bảng phụ hoặc máy chiếu.

**2. Học sinh:** SGK, thước thẳng, bảng nhóm.

**III. Tiến trình dạy học**

**1. Hoạt động 1: Mở đầu** (5 phút)

**a) Mục tiêu:**

- Gợi động cơ tìm hiểu số nguyên âm.

**b) Nội dung:** HS quan sát bản tin dự báo thời tiết của một số ngày trong tháng ****ở thủ đô Mát – xcơ – va, biết được số dưới **** .

**c) Sản phẩm:** Những số chỉ nhiệt độ dưới ****

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung** |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập:** GV yêu cầu HS hoạt động theo nhóm đôi quan sát bản tin dự báo thời tiết của một số ngày trong trong tháng ở thủ đô Mát – xcơ – va.  - Cho biết những số chỉ nhiệt độ dưới ?  - Các số trên có đặc điểm gì?  **\* HS thực hiện nhiệm vụ:**  - Quan sát trên máy chiếu.  - Thảo luận nhóm trả lời các câu hỏi trên.  **\* Báo cáo, thảo luận:**  - GV chọn 2 nhóm hoàn thành nhiệm vụ nhanh nhất lên trình bày câu trả lời.  - HS cả lớp quan sát, lắng nghe, nhận xét.  **\* Kết luận, nhận định:**  - GV nhận xét các câu trả lời của HS.  Chốt Lại: Những số chỉ nhiệt độ dưới    - GV đặt vấn đề vào bài mới: | Bản tin dự báo thời tiết của một số ngày trong trong tháng ở thủ đô Mát – xcơ – va.  Những số chỉ nhiệt độ dưới |

**2. Hoạt động 2: Hình thành kiến thức.**

**Hoạt động 2.1: Số nguyên âm.** (10 phút)

**a) Mục tiêu:**

- Nhận biết được số nguyên âm, biết đọc và viết số nguyên âm.

**b) Nội dung:**

Biết lấy ví dụ về số nguyên âm, đọc và viết được số nguyên âm. Hoàn thành câu hỏi 1/sgk trang 61.

**c) Sản phẩm:**

Khái niệm số nguyên âm. Lấy ví dụ về số nguyên âm. Câu trả lời 1/sgk trang 61.

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung** |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập 1:**  - Học sinh đọc giới thiệu về số nguyên âm SGK, trả lời các câu hỏi:  - Số nguyên âm được nhận biết như thế nào?  - Lấy ví dụ về số nguyên âm, viết, đọc số nguyên âm đó?  **\* HS thực hiện nhiệm vụ 1:**  - HS hoạt thảo luận nhóm theo nhóm bàn và trả lời các câu hỏi.  **\* Báo cáo, thảo luận 1:**  - GV yêu cầu đại diện 1 nhóm báo cáo kết quả.  - HS cả lớp quan sát, nhận xét, đặt câu hỏi phản biện (nếu có).  **\* Kết luận, nhận định 1:**  - GV khẳng định và chuẩn hóa các nội dung về số nguyên âm. | **1.Số nguyên âm.**  Các số là các số nguyên âm.  Số nguyên âm được nhận biết bằng dấu ở trước số tự nhiên khác .  Ví dụ:  là số nguyên âm đọc là âm năm hoặc trừ năm.  Âm ba hoặc trừ ba viết là |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập 2:**  - Hoạt động cá nhân làm Ví dụ và vận dụng 1 SGK trang 67.  **\* HS thực hiện nhiệm vụ 2:**  - HS cá nhân lần thực hiện các nhiệm vụ.  **\* Báo cáo, thảo luận 2:**  - GV yêu cầu 1 lên bảng làm Ví dụ 1 và 1 HS lên bảng trình bày vận dụng 1.  - HS cả lớp theo dõi, nhận xét lần lượt từng bài.  **\* Kết luận, nhận định 2:**  - GV chính xác hóa các kết quả và nhận xét mức độ hoàn thành của HS. Chốt cách đọc, viết số nguyên âm. | Ví dụ SGK-T64  Vận dụng 1  a) Âm năm tư hoặc trừ năm tư  b) |

**Hoạt động 2.2: Số nguyên trong thực tiễn cuộc sống.**(12 phút)

**a) Mục tiêu:**

- HS biết được số nguyên âm được sử dụng trong nhiều tình huống thực tiễn cuộc sống.

**b) Nội dung:**

- Đọc thông tin trong SGK về số nguyên âm được sử dụng trong nhiều tình huống thực tiễn cuộc sống và làm vận dụng 2.

**c) Sản phẩm:**

- Biết lấy ví dụ số nguyên âm được sử dụng trong nhiều tình huống thực tiễn cuộc sống

- Lời giải vận dụng 2.

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung** |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập 1:**  - Đọc thông tin trong SGK về số nguyên âm được sử dụng trong nhiều tình huống thực tiễn cuộc sống và trả lời câu hỏi:  - Số nguyên âm được sử dụng trong những tình huống thực tiễn cuộc sống nào?  - Trong mỗi tình huống em lấy ví dụ minh họa  **\* HS thực hiện nhiệm vụ 1:**  - HS thực hiện các yêu cầu trên theo cặp đôi cùng bàn.  **\* Báo cáo, thảo luận 1:**  - GV yêu cầu HS đại diện cho 2 cặp đứng tại chỗ trình bày kết quả thực hiện nhiệm vụ.  - HS cả lớp lắng nghe, quan sát và nhận xét lần lượt từng câu.  **\* Kết luận, nhận định 1:**  - GV chính xác hóa kết quả của HĐ, chuẩn hóa kiến thức thực tiễn về số nguyên âm. | **2. Số nguyên trong thực tiễn cuộc sống**  - Số nguyên âm được dùng để chỉ nhiệt độ dưới .  - Số nguyên âm được dùng để chỉ độ cao dưới mực nước biển.  - Số nguyên âm được dùng để chỉ số tiền nợ cũng như số tiền lỗ trong kinh doanh.  - Số nguyên âm được dùng để chỉ thời gian trước công nguyên. |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập 2:**  Thực hiện làm vận dụng 2 SGK trang 62  **\* HS thực hiện nhiệm vụ 2:**  - HS thực hiện các yêu cầu trên theo cá nhân.  **\* Báo cáo, thảo luận 2:**  - GV yêu cầu 1 HS lên bảng làm trình bày.  - HS cả lớp lắng nghe, quan sát và nhận xét.  **\* Kết luận, nhận định 2:**  - GV chính xác hóa kết quả. | Vận dụng 2.  Ta nói độ cao trung bình của tàu ngầm là |

**3. Hoạt động 3: Luyện tập.** (13 phút)

**a) Mục tiêu:** HS vận dụng được các kiến thức về khái niệm số nguyên âm, cách đọc, viết số nguyên âm, ứng dụng thực tiễn của số nguyên âm.

**b) Nội dung:**

- Làm các bài tập 1, 2, 3, 4 SGK trang (62 – 63)

**c) Sản phẩm:** Lời giải các bài tập từ 1; 2, 3, 4 SGK trang (62 – 63).

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung** |
| **\* GV** **giao nhiệm vụ học tập 1:**  Làm bài 1, 2 (SGK trang 62)  **\* HS thực hiện nhiệm vụ 1:**  - HS thực hiện các yêu cầu trên theo cá nhân.  **\* Báo cáo, thảo luận 1:**  - GV yêu cầu 4 HS lên bảng mỗi em trình bày 1 ý.  - Cả lớp quan sát và nhận xét.  **\* Kết luận, nhận định 1:**  - GV khẳng định kết quả đúng, chốt lại các dạng bài tập và cách làm.  - Đánh giá mức độ hoàn thành của HS. | **Dạng 1:** Đọc, viết số nguyên âm.  Bài 1- SGK trang 62.  a) Âm  hoặc trừ , âm mười tám hoặc trừ mười tám.  b)  Bài 2- SGK trang 62.  a) Nhiệt độ lúc  giờ là âm tám độ  Nhiệt độ lúc  giờ là âm năm độ  Nhiệt độ lúc  giờ là không độ  Nhiệt độ lúc giờ là âm ba độ  b)Lúc  giờ nhiệt độ là . (Đúng)  Lúc  giờ nhiệt độ là . (Sai) |
| **\* GV** **giao nhiệm vụ học tập 2:**  Làm bài tập 3; 4 SGK trang 63.  **\* HS thực hiện nhiệm vụ 2:**  - HS thực hiện nhiệm vụ theo nhóm đôi.  **\* Báo cáo, thảo luận 2:**  - Yêu cầu đại diện của 2 nhóm lên bảng trình bày mỗi nhóm 1 bài  - HS đại diện lên bảng trình bày lời giải.  - Cả lớp quan sát và nhận xét.  **\* Kết luận, nhận định 2:**  - GV khẳng định kết quả đúng, chốt lại các dạng bài tập và cách làm.  - Đánh giá mức độ hoàn thành của HS. | **Dạng 2:** Số nguyên âm trong thực tiễn.  Bài 3- SGK trang 63.  a) Ông An có  đồng.  b) Bà Ba kinh doanh lợi nhuận đồng.  Bài 4- SGK trang 72.  a) Thế vận hội đầu tiên diễn ra năm .  b) Nhà toán học Ác – xi – mét sinh năm . |

**4. Hoạt động 4: Vận dụng** (5 phút)

**a) Mục tiêu:** Vận dụng các kiến thức ứng dụng thực tế của số nguyên âm để giải quyết các tình huống cụ thể trong thực tiễn.

**b) Nội dung:**

- Tìm hiểu về độ sâu lớn nhất của các đại dương dưới mực nước biển.

-Sử dụng số nguyên âm để biểu diễn các độ cao đó.

- Thực hiện nhiệm vụ cá nhân.

**c) Sản phẩm:**

- Kết quả thực hiện nhiệm vụ tự học theo cá nhân.

**d) Tổ chức thực hiện:**

**⏩ Giao nhiệm vụ 1:**

- Yêu cầu HS ở nhà bài tập trên.

- Hướng dẫn, hỗ trợ: GV giải đáp thắc mắc của HS để hiểu rõ nhiệm vụ.

**⏩ Giao nhiệm vụ 2: Yêu cầu HS thực hiện cá nhân.**

- Xem lại các nội dung đã học trong bài.

- Làm các bài tập trong SBT.

- Chuẩn bị giờ sau: Tìm hiểu nội dung bài tập hợp các số nguyên.